

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Km4-Km5, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch xây dựng vùng, Quy hoạch đô thị và Quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 09/10/2002 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Km4 – Km5, Quốc lộ 14, thuộc phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 08/7/2015; Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư Km4 – Km5, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Công văn số 1382/UBND-TH ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện các nội dung liên quan đến thửa đất số 161, tờ bản đồ số 69, đường Đoàn Khuê, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 22/4/2022 và Giám đốc Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 98/BC-SXD ngày 18/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư Km4 – Km5, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, với những nội dung chính sau:

1. Điều chỉnh khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh như sau:

“1. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất đơn vị ở		21,46	29,81
1	Đất ở		19,13	26,57
-	<i>Đất ở liên kế</i>	<i>DO-LK (DO-LK01 ...DO-LK13)</i>	<i>13,59</i>	<i>18,88</i>
-	<i>Đất ở biệt thự</i>	<i>DO-BT01, DO-BT02 DO-BT03, DO-BT04</i>	<i>3,97</i>	<i>5,51</i>
-	<i>Đất ở chung cư - xã hội</i>	<i>DO-XH</i>	<i>1,57</i>	<i>2,18</i>
2	Đất công trình công cộng		0,84	1,17
-	<i>Đất giáo dục</i>	<i>TH</i>	<i>0,80</i>	<i>1,11</i>
-	<i>Đất công cộng-dịch vụ-hành chính</i>	<i>CC</i>	<i>0,04</i>	<i>0,06</i>
3	Đất cây xanh	CX-01, CX-02	1,49	2,07
II	Đất ngoài đơn vị ở		50,54	70,19
1	Đất công cộng thương mại dịch vụ		10,96	15,22
-	<i>Đất công cộng, cơ quan, hành chính</i>	<i>CC (CC-01 ...CC-11)</i>	<i>6,64</i>	<i>9,22</i>
-	<i>Đất thương mại, dịch vụ</i>	<i>DV (DV-01 ...DV-11, TM-01)</i>	<i>4,71</i>	<i>6,54</i>
2	Đất giáo dục	GD (GD-01...GD-03)	4,73	6,57
3	Đất y tế	YT-02, YT-03	3,09	4,29
4	Đất chuyên dùng	CD (CD-01;03...CD-06)	1,63	2,27
5	Đất an ninh quốc phòng	AN (AN-01...AN-03)	3,43	4,76
6	Đất cây xanh-TDĐT	CX-03	5,27	7,32
7	Đất giao thông		21,04	29,22
	Tổng cộng		72,00	100,00

* Nội dung điều chỉnh cục bộ: Điều chỉnh khu đất chuyên dùng (ký hiệu CD-02) có diện tích 4.900 m² sang đất Thương mại dịch vụ (ký hiệu TM-01).

2. Các nội dung khác không điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 09/10/2002, Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 08/7/2015 và Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh.

Điều 2. UBND thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm thông báo công khai nội dung điều chỉnh nêu trên, để nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện và giám sát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông Vận tải, Công Thương; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CN (V-3);

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh